

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2025/DS-ST

Ngày: 25/6/2025

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đặng Thị Ngọc Hằng

2. Bà Lê Thị Xuân Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2025 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 3, TP . xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1024/2024/TLST-DS ngày 31 tháng 12 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 215/2025/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 268/2025/QĐST-DS ngày 04 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V;

Trụ sở: 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc: Lầu A, số B Q, Phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Viết Quý D; Ông Trần Quang T; Ông Nguyễn Văn L theo văn bản ủy quyền số 2980/2025/UQN-VPB ngày 17/6/2025.

(Có đơn xin vắng mặt)

Bị đơn: Ông Hoàng Văn T1, sinh năm 1979;

Địa chỉ: 5 Đ, Phường C, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 12/7/2024 và các lời khai tại tòa án nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (V1) có ông Trần Quang T là đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 22 tháng 03 năm 2023, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và ông Hoàng Văn T1 có ký giấy đăng ký kiêm hợp đồng đa năng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử số LN2303178666244 (LD2308100401):

Số tiền cho vay: 150.000.000 đồng (Bằng chữ: Một Trăm Năm Mươi Triệu Đồng); Mục đích vay: Phục vụ nhu cầu cá nhân; Lãi suất: 39,00%/năm.

Dư nợ thực tế tạm tính đến ngày 26/05/2025 theo hợp đồng cho vay trên là: Nợ gốc: 134.626.537 đồng; Nợ lãi: 128.141.300 đồng; Tổng cộng: 262.767.837 đồng.

Ngày 01/03/2023, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và ông Hoàng Văn T1 có ký giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử số LN230228498913 (172-P-8267254) cụ thể như sau:

Hạn mức thẻ tín dụng: 312.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm mười hai triệu đồng); Mục đích sử dụng vốn: Phục vụ nhu cầu đời sống; Lãi suất: 35,88%/năm.

Dư nợ thực tế tạm tính đến ngày 26/05/2025 ông Hoàng Văn T1 còn nợ V1 số tiền là: Nợ gốc: 311.979.100 đồng; Nợ lãi: 247.268.533 đồng; Tổng cộng: 559.247.633 đồng.

Từ ngày 13/12/2023, ông Hoàng Văn T1 đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi vay cho V1. Mặc dù, Ngân hàng đã tạo điều kiện về thời gian cho khách hàng trả nợ nhưng phía khách hàng vẫn không có phương án trả nợ dứt điểm cho Ngân hàng.

Xét thấy bên vay không còn khả năng thanh toán nợ, do đó V1 đã chuyển toàn bộ khoản vay sang nợ quá hạn và thông báo chấm dứt việc thực hiện đối với hợp đồng cho vay trên, đồng thời tiến hành khởi kiện đương sự tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền để phát mãi tài sản thế chấp thu hồi nợ.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần V yêu cầu tòa án: Buộc ông Hoàng Văn T1 phải trả ngay một lần, toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi cho V1 tạm tính đến ngày 26/06/2025 tổng cộng là: 822.015.471 đồng (Bằng chữ: Tám trăm hai mươi hai triệu không trăm mười lăm nghìn bốn trăm bảy mươi một đồng).

Trong đó: Tổng nợ gốc là: 446.605.637 đồng, tổng nợ lãi: 375.409.834 đồng.

Ngoài ra, ông Hoàng Văn T1 còn phải chịu lãi quá hạn theo mức lãi suất đã thỏa thuận của Hợp đồng nêu trên từ ngày 26/06/2025 cho đến khi trả hết số nợ vay cho Ngân hàng.

Bị đơn ông Hoàng Văn T1 đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết Giấy triệu tập, Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật, nhưng bị đơn vẫn không có mặt nên Tòa án không thu thập được lời khai của bị đơn.

Tại phiên tòa hôm nay:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần Quang T (có đơn xin vắng mặt) trình bày: Yêu cầu buộc ông Hoàng Văn T1 phải trả ngay cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 25/06/2025 số tiền tổng cộng: 822.015.471 đồng, trong đó: Tổng nợ gốc là: 446.605.637 đồng; Tổng nợ lãi: 375.409.834 đồng. Việc trả số tiền đã nêu trên được thực hiện một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Buộc ông T1 có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh tính từ ngày 26/6/2025 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Bị đơn ông Hoàng Văn T1 vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án theo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ý kiến về việc giải quyết vụ án thì đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết Tòa án:*

Ngân hàng Thương mại Cổ phần V khởi kiện ông Hoàng Văn T1 có địa chỉ cư trú tại Quận C trả tiền nợ theo giấy đăng ký kiêm hợp đồng đa năng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử số LN2303178666244 (LD2308100401 và giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử số LN230228498913 (172-P-8267254) nên đây là vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 3 được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về tố tụng:*

Ngân hàng Thương mại Cổ phần V có ông Trần Quang T là người đại diện theo uỷ quyền có đơn yêu cầu vắng mặt khi Tòa án xét xử; Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] *Về yêu cầu của đương sự:*

Ngân hàng Thương mại Cổ phần V yêu cầu Tòa án buộc ông Hoàng Văn T1 phải thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi tính đến ngày 25/06/2025 số tiền tổng cộng là: 822.015.471 đồng, trong đó tổng nợ gốc là: 446.605.637 đồng, tổng nợ lãi: 375.409.834 đồng. Việc trả số tiền đã nêu trên được thực hiện một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Buộc ông T1 có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh tính từ ngày 26/6/2025 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

[3.1] *Về nợ gốc:*

Căn cứ giấy đăng ký kiêm hợp đồng đa năng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử số LN2303178666244 (LD2308100401) thể hiện ông Hoàng Văn T1 được cấp số tiền cho vay: 150.000.000 đồng (Bằng chữ: Một Trăm Năm Mươi Triệu Đồng); Mục đích vay: Phục vụ nhu cầu cá nhân; Thời hạn cho vay 36 tháng (Ngày giải ngân 22/03/2023 ngày kết thúc 15/03/2026); Lãi suất: 39,00%/năm.

Căn cứ giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử số LN230228498913 (172-P-8267254); Hạn mức thẻ tín dụng:

312.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm mười hai triệu đồng); Mục đích sử dụng vốn: Phục vụ nhu cầu đời sống; Lãi suất: 35,88%/năm.

Xét sự thỏa thuận và ký kết trên giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và ông Hoàng Văn T1 là hoàn toàn tự nguyện, hợp đồng được giao kết và thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật, chức năng và nhiệm vụ của ngân hàng. Do đó giao dịch này hợp pháp và được công nhận hiệu lực.

Do ông T1 đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi vay nên ngân hàng đã ra thông báo đòi nợ trước hạn 15041/2024/UNC-TB-VPB ngày 13/5/2024 đối với hai hợp đồng trên và chuyển dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Tại thời điểm đó, dư nợ gốc của hai hợp đồng là: 446.605.637 đồng.

[3.2] Về nợ lãi: nguyên đơn Ngân hàng yêu cầu ông T1 thanh toán tiền lãi quá hạn tạm tính đến ngày 25/6/2025 của hai hợp đồng là: 375.409.834 đồng.

Xét mức lãi suất các bên thỏa thuận phù hợp với quy định tại Điều 91 của luật các tổ chức tín dụng và thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng N và nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao nên được chấp nhận.

Xét từ ngày 13/12/2023 đến nay, ông T1 đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ gốc theo kỳ và thanh toán lãi vay là vi phạm nghiêm trọng nội dung của hợp đồng được ký kết giữa các bên. Do đó Ngân hàng ra thông báo đòi nợ trước hạn và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn đối với ông T1 là phù hợp theo quy định tại Khoản 1 Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng.

Căn cứ vào bảng kê chi tiết quá trình tín dụng do Ngân hàng Thương mại Cổ phần V cung cấp, thông báo đòi nợ trước hạn 15041/2024/UNC-TB-VPB ngày 13/5/2024 và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được xác nhận của các bên đương sự tính đến ngày 25/6/2025 ông Hoàng Văn T1 còn nợ nguyên đơn tổng cộng: 822.015.471 đồng, trong đó: Tổng nợ gốc là: 446.605.637 đồng, tổng nợ lãi: 375.409.834 đồng. Việc chậm trả nợ của bị đơn đã vi phạm nội dung thỏa thuận giữa các bên, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn và trái với quy định về thực hiện nghĩa vụ trả tiền tại Điều 280 Bộ luật dân sự 2015.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V, buộc bị đơn ông Hoàng Văn T1 phải có trách nhiệm thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi tính đến ngày 25/6/2025/2025

là 822.015.471 đồng (Bằng chữ: Tám trăm hai mươi hai triệu không trăm mười lăm nghìn bốn trăm bảy mươi một đồng), trong đó: Tổng nợ gốc là: 446.605.637 đồng, tổng nợ lãi: 375.409.834 đồng.

[3.3] Về thời hạn thanh toán: nguyên đơn Ngân hàng yêu cầu bị đơn ông T1 trả số tiền nợ nêu trên một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ khoản 1 Điều 474 Bộ luật Dân sự Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn ông T1 có nghĩa vụ trả số tiền trên một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

[4] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2, Điều 26, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án của Ủy ban Thường vụ Q.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 207; khoản , Điều 208; khoản , Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273; Điều 278; Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463; Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, 95 của Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án của Ủy ban Thường vụ Q.

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn – Ngân hàng Thương mại Cổ phần V:

Buộc bị đơn – ông Hoàng Văn T1 phải trả một lần, ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền bao gồm:

- Nợ gốc: 446.605.637 (Bốn trăm bốn mươi sáu triệu sáu trăm lẻ năm ngàn sáu trăm ba mươi bảy) đồng.

- Nợ lãi: 375.409.834 (Ba trăm bảy mươi lăm triệu bốn trăm lẻ chín ngàn tám trăm ba mươi bốn) đồng.

Tổng cộng là: 822.015.471 (Tám trăm hai mươi hai triệu không trăm mười lăm nghìn bốn trăm bảy mươi một) đồng.

Kể từ ngày 26/6/2025 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn đã thỏa thuận tại giấy đăng ký kiêm hợp đồng đa năng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử số LN2303178666244 (LD2308100401) ký ngày 22/3/2023 và giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử số LN230228498913 (172-P-8267254) ký ngày 01/3/2023 giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và ông Hoàng Văn T1.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Hoàng Văn T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 36.660.464 (Ba mươi sáu triệu, sáu trăm sáu mươi ngàn, bốn trăm sáu mươi bốn) đồng.

- Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền tạm ứng án phí 12.981.087 (Mười hai triệu chín trăm tám mươi một ngàn không trăm tám mươi bảy) đồng theo biên lai thu số 0059444 ngày 31/12/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V, ông Hoàng Văn T1 được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 3;
- THADS Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Thuận

